

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Vũ Văn Lầy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đình P**; sinh ngày 25/10/1991; nơi sinh tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 54/169 T, phường N, L, Hải Phòng; Chỗ ở: Ngõ 422 đường Đ, phường Đ, K, Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Con ông: Phạm Đình C, sinh năm 1967 và bà: Bùi Thị H, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là Vũ Xuân q, sinh năm 1993, đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: Bản án số 04/2014/HS-ST ngày 14/01/2014 của Tòa án nhân dân quận K xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích), tiền sự: Năm 2006 đi trường giáo dưỡng tại Ninh Bình đến năm 2007 về địa phương; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2020, tạm giam ngày 30/11/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Vũ Đức B, vắng mặt tại phiên tòa;

Người làm chứng: Anh Lê Quang T, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 27/11/2020, Công an phường N tiếp nhận 02 đối tượng là Phạm Đình P và Lê Quang T, do quần chúng nhân dân bắt giữ về hành vi trộm cắp 01 con chó của anh Phạm Văn T. sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ L 1, phường N, K, Hải Phòng tại khu vực Tổ L 3, phường N, K, Hải Phòng. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, tại trụ sở Công an phường N tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với bị cáo P thì phát hiện, bắt quả tang bị cáo Phạm Đình P có hành vi tàng trữ 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại bên trong phía trước quần sịp bị cáo P đang mặc trên người, 01 túi nilon màu trắng có kích thước 5x8cm loại có khóa mép nhựa màu trắng, mép viền trên túi nilon một mặt màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01).

- Thu giữ trong ví màu đen để tại túi quần bên phải phía trước bị cáo P đang mặc trên người số tiền 570.000 đồng.

Ngoài ra, Công an phường N còn thu giữ: 01 trống chó dài 1m30; 01 thanh kim loại dài 90cm; 01 kìm kim loại dài 20cm; 01 cờ lê kim loại dài 10cm; 01 đèn pin màu đen dài 12cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen BKS 15B1-340.81 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô BKS 15B1-340.81 mang tên Nguyễn Sơn Tùng; 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại cảm ứng ghi chữ Vega màu trắng đã qua sử dụng và 01 con chó màu lông vàng nặng khoảng 17kg.

Tại Kết luận giám định số 09/KLGD ngày 29/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,84 gam là loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Phạm Đình P. Tại biên bản xét nghiệm nhanh chất ma túy bằng test trong nước tiểu của Phương có có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-ĐG ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: Giá 01 con chó nặng 17kg tại thời điểm ngày 27/11/2020 có giá trị là $17\text{kg} \times 80.000\text{đ/kg} = 1.360.000\text{đồng}$.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSKA ngày 03-3-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Phạm Đình P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên 07/CT-VKSKA ngày 03-3-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Phạm Đình P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đình P mức án từ 54-60 tháng tù; về dân sự: Không; vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 09MT/PC09 ngày 27-

11-2021 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng; 01 chông chó dài 1m30 bằng chất liệu kim loại được quấn bên ngoài bằng băng dính đen; 01 thanh kim loại dài 90cm một đầu hình trụ tròn quấn băng dính đen có đường kính 02cm, một đầu dẹt mỏng và sắc, phần rộng 04cm; 01 kim kim loại dài 20cm, cán cầm bằng kim loại bọc bằng cao su màu đỏ, đen có hình chữ UNITY, phần kim kẹp bằng kim loại; 01 đèn pin nhãn hiệu CSEE màu sơn đen dài 12cm, một đầu là đèn chiếu sáng, một đầu là nút công tắc; 01 cờ lê kim loại sáng màu dài 10cm, một đầu ghi 14, một đầu ghi 17. Trả lại cho bị cáo 01 ví nam màu đen, một mặt trước có ghi chữ H2 WALLET; số tiền 570.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 12-3-2022, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 26/11/2020, bị cáo P một mình đi sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng mua 3.200.000 đồng ma túy đá từ 01 người phụ nữ không quen biết để sử dụng dần. Bị cáo P mang số ma túy nói trên về nhà tại ngõ 422 đường Đ, K, Hải Phòng sử dụng một ít, số ma túy còn lại bị Phương cất vào ví, đút vào túi quần phía sau bị cáo P đang mặc. Đến khoảng 04 giờ ngày 27/11/2020, bị cáo P gọi điện thoại cho Lê Quang T rủ đi trộm chó và điều khiển xe mô tô BKS 15B1-340.81 đến nhà Lê Quang T ở tổ L 1, phường N, K, Hải Phòng đón Tùng, bị cáo P không nói cho T biết bản thân tàng trữ ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, bị cáo P ngồi sau dùng trông bắt được 01 con chó của anh Phạm Văn T, ngay lập tức bị người dân phát hiện, truy đuổi đến khu vực Tổ L 3, phường N thì cả hai bị người dân bắt giữ, đánh gây thương tích và đưa về trụ sở Công an phường N để làm việc. Quá trình bị đuổi bắt, bị cáo P đã lấy ma túy từ ví và cất vào bên trong phía trước quần lót P đang mặc trên người. Tại trụ sở Công an phường N, bị cáo P bị cơ quan công an phường N kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Đình P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 3,84gam Methamphetamin mục đích về sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định của pháp luật.

[4] Tiền án, tiền sự: Bản án số 04/2014/HS-ST ngày 14/01/2014 của Tòa án nhân dân quận K xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích), năm 2006 đi trường giáo dưỡng tại Ninh Bình đến năm 2007 về địa phương.

[5] Tình tiết tăng nặng: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

[7] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 09MT/PC09 ngày 27-11-2021 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng; 01 chõng chó dài 1m30 bằng chất liệu kim loại được quấn bên ngoài bằng băng dính đen; 01 thanh kim loại dài 90cm một đầu hình trụ tròn quấn băng dính đen có đường kính 02cm, một đầu dẹt mỏng và sắc, phần rộng 04cm; 01 kìm kim loại dài 20cm, cán cầm bằng kim loại bọc bằng cao su màu đỏ, đen có dùng chữ UNITY, phần kìm kẹp bằng kim loại có hiện tượng han gỉ; 01 đèn pin nhãn hiệu CSEE màu sơn đen dài 12cm, một đầu là đèn chiếu sáng, một đầu là nút công tắc; 01 cờ lê kim loại sáng màu dài 10cm, một đầu ghi 14, một đầu ghi 17, trả lại cho bị cáo 01 ví nam màu đen, một mặt trước có ghi chữ H2 WALLET; số tiền 570.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 12-3-2021(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 10-3-2021).

[8] Hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai hàng tháng bị cáo đi làm tự do thu nhập khoảng 6.000.000 đồng, vì vậy cần phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[9] Đối với 01 con chó màu lông vàng nặng 17kg thuộc sở hữu của anh Phạm Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại con chó cho anh Thắng.

[10] Đối với 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng và 01 điện thoại cảm ứng ghi chữ Vega màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Lê Quang T, quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Tùng.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen BKS 15B1-340.81 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô BKS 15B1-340.81 mang tên Nguyễn Sơn T quá trình điều tra xác định: P mượn xe mô tô trên của anh Đỗ Thanh B (Sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 15 L, K, Hải Phòng) để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng không nói cho anh B biết. Anh B trình bày đã mua xe mô tô trên của 01 người đàn ông không quen biết khoảng đầu năm 2020 với giá 18.500.000 đồng và chưa sang tên đổi chủ. Đối với người đứng tên đăng ký xe anh Nguyễn Sơn T

(Sinh năm 1994; Địa chỉ: 73/169 Đ, N, Hải Phòng) trình bày khoảng tháng 01/2020, anh T đã bán chiếc xe và không nhớ bán cho ai, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đỗ Thanh B.

[12] Đối với hành vi trộm cắp 01 con chó trị giá 1.360.000 đồng của bị cáo P và Tùng không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do vậy, Công an quận K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01, 03 ngày 20/12/2020 đối với Phạm Đình P và Lê Quang T theo điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[13] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Đình P tại chỗ ở ngõ 422 đường Đ, K, Hải Phòng, Công an quận K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 20/12/2020 đối với Phương theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 nêu trên.

[14] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Phạm Đình P tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[15] Bị cáo Phạm Đình P và Lê Quang T bị một số người dân bắt, đánh thương tích, P và T từ chối giám định vì thương tích nhẹ đã khỏi và không có yêu cầu xử lý về hình sự. Hiện chưa có căn cứ xác định được đối tượng gây thương tích cho bị cáo P và T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[16] Lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[17] Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đình P 04 năm 06 tháng (bốn năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 27-11-2020.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 09MT/PC09 ngày 27-11-2021 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng; 01 chông chó dài 1m30 bằng chất liệu kim loại được quấn bên ngoài bằng băng dính đen; 01 thanh kim loại dài 90cm một đầu hình trụ tròn quấn băng dính đen có đường kính 02cm, một đầu dẹt mỏng và sắc, phần rộng 04cm; 01 kim kim loại dài 20cm, cán cầm bằng kim loại bọc bằng cao su màu đỏ đen có hình chữ UNITY, phần kim kẹp bằng kim loại; 01 đèn pin nhãn hiệu CSEE màu sơn

đen dài 12cm, một đầu là đèn chiếu sáng, một đầu là nút công tắc; 01 cờ lê kim loại sáng màu dài 10cm, một đầu ghi 14, một đầu ghi 17;

Trả lại cho bị cáo 01 ví nam màu đen, một mặt trước có ghi chữ H2 WALLET; số tiền 570.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 12-3-2021;

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 10-3-2021).

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân